

Số: /SXD-QLN

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 04 tháng 01 năm 2023

V/v công bố thông tin Quý IV và  
cả năm 2022 về nhà ở và thị  
trường bất động sản trên địa bàn  
tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu

Kính gửi: Bộ Xây dựng

*Địa chỉ: Số 37 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội*

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Xây dựng tại văn bản số 5652/BXD-QLN ngày 14/12/2022 và UBND tỉnh tại văn bản số 16460/UBND-VP ngày 22/12/2022 về thực hiện việc công bố thông tin Quý IV và cả năm 2022 về nhà ở và thị trường bất động sản, Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kính báo cáo Bộ Xây dựng các nội dung như sau:

**1.** Về hoàn thành Hệ thống thông tin và thường xuyên cập nhật, công bố thông tin theo quy định tại Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ

Trên cơ sở đề xuất của Sở Xây dựng, UBND tỉnh đã có văn bản số 10671/UBND-VP ngày 31/8/2022 triển khai Nghị định số 44/2022/NĐ-CP. Hiện nay, Sở Xây dựng đang thực hiện các thủ tục để lựa chọn đơn vị thực hiện xây dựng, quản lý hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định pháp luật trên cơ sở kế thừa các dữ liệu đã thực hiện tại Nghị định số 117/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ và Thông tư số 27/2016/TT-BXD ngày 15/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

**2.** Đánh giá về tình hình bất động sản Quý IV và cả năm 2022

2.1. Các văn bản do Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan có thẩm quyền thuộc tỉnh ban hành đối với hoạt động kinh doanh bất động sản: UBND tỉnh có văn bản số 14944/UBND-VP ngày 23/11/2022 thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 29/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững. Sở Xây dựng đã tổ chức sát hạch và cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản cho các cá nhân theo quy định.

2.2. Tình hình ban hành các chương trình, kế hoạch phát triển nhà

- Ngày 31/8/2022, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2634/QĐ-UBND phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu giai đoạn 2021-2030.

- Ngày 15/12/2022, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3830/QĐ-UBND phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu giai đoạn 2021-2025 và năm 2021, 2022.

2.3. Tình hình chung của thị trường bất động sản tại địa phương được tổng hợp tại phụ lục đính kèm Báo cáo này

Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu kính báo cáo Bộ Xây dựng./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Văn phòng Sở (đăng tải website);
- Lưu: VT, QL.N3.

**GIÁM ĐỐC**

**Tạ Quốc Trung**

**PHỤ LỤC 1**  
**BÁO CÁO QUÝ IV NĂM 2022**

(Đính kèm văn bản số /SXD-QLN ngày /01/2023 của Sở Xây dựng)

**I. Tình hình chung của thị trường bất động sản Quý IV/2022**

**1. Tổng quan về tình hình bất động sản**

- Số lượng dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư: *không có.*

- Số lượng các dự án phát triển nhà ở, dự án bất động sản được cấp phép, đang triển khai, đã hoàn thành: Thông tin tại mục II Phục lục này.

- Số lượng dự án, căn hộ đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai (bao gồm nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, nhà ở công nhân): 02 dự án với 275 căn nhà ở.

- Lượng giao dịch và tổng giá trị giao dịch căn hộ chung cư, nhà ở riêng lẻ, đất nền chuyển nhượng: Thông tin tại mục II Phục lục này.

- Giá nhà ở và một số loại hình bất động sản khác (chung cư, nhà ở riêng lẻ, đất nền, nhà ở xã hội).

- Giá cho thuê văn phòng; mặt bằng thương mại; khách sạn, du lịch nghỉ dưỡng; bất động sản công nghiệp.

- Tồn kho bất động sản: Thông tin tại mục II Phục lục này.

**2. Đánh giá tình hình thị trường bất động sản**

- Đánh giá về tỷ trọng lượng giao dịch các loại bất động sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Quý IV năm 2022 cho thấy loại hình đất nền vẫn tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn nhất, tiếp đến là nhà ở riêng lẻ và căn hộ chung cư, còn văn phòng cho thuê và mặt bằng thương mại dịch vụ chiếm tỷ trọng rất thấp. Số liệu cho thấy thị trường đất nền là loại hình thu hút vốn nhiều nhất trên địa bàn tỉnh, trong khi lượng giao dịch bất động sản cho nhu cầu ở thật sự chiếm tỷ trọng khá thấp so với loại hình đầu tư đất nền này.

<b>Loại hình giao dịch</b>	<b>Q3/2022</b>	<b>Q4/2022</b>	<b>Tỷ trọng (Q4/2022)</b>
Đất nền chuyển nhượng	7.379	5.112	92,14%
Nhà ở riêng lẻ để bán	553	308	5,55%
Căn hộ chung cư để bán	504	118	2,13%
Văn phòng cho thuê	12	7	0,13%
Mặt bằng thương mại dịch vụ	11	3	0,05%

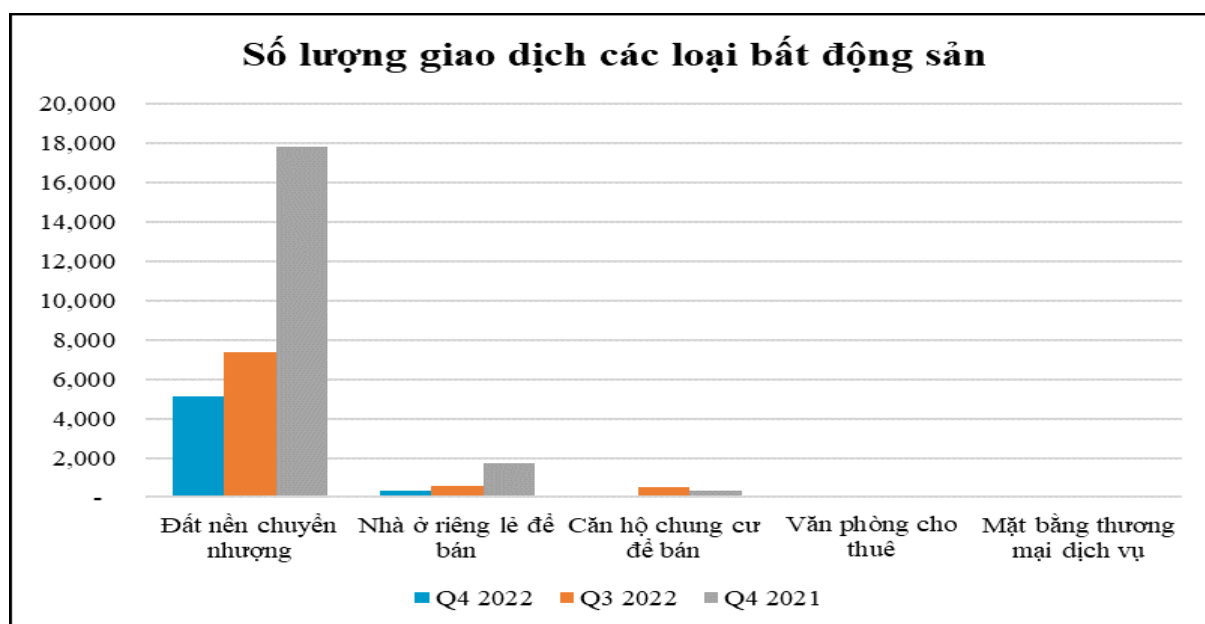
- Đánh giá biến động lượng giao dịch các loại bất động sản: Thị trường bất động sản Quý IV năm 2022 có sự sụt giảm rất mạnh so với kỳ trước (Quý III năm 2022), cụ thể thị trường đất nền có mức sụt giảm khá mạnh, lượng giao dịch giảm gần 31% so với kỳ trước và nhà ở riêng lẻ với mức giảm thậm chí còn

nhiều hơn so với đất nền, lượng giao dịch gần 45% so với kỳ trước, đối với căn hộ chung cư có mức giảm mạnh nhất với lượng giao dịch giảm gần 77% so với kỳ trước, cho thấy đây là loại hình chịu biến động nhiều hơn so với các loại hình còn lại, khác với kỳ trước đó (Quý III/2022) khi mà loại hình này lại chịu ít biến động nhất, tương tự với loại hình văn phòng cho thuê và mặt bằng thương mại dịch vụ có lượng giao dịch không có nhiều đổi, tuy nhiên tỷ trọng vẫn còn rất thấp. Thị trường có mức sụt giảm sau một số những biến động chung của thị trường bất động sản như vụ việc của các doanh nghiệp bất động sản phát hành trái phiếu mang tính rủi ro cao và hiện tại phải đứng trước việc đáo hạn trái phiếu, nhiều doanh nghiệp bất động sản lớn có cơ cấu nợ vay quá cao gây ảnh hưởng lớn đến cả thị trường bất động sản, kèm với đó là việc siết tín dụng bất động sản, các dự thảo chính sách thuế mới đối với việc sở hữu nhiều bất động sản, gửi trả hồ sơ khai báo giá trị giao dịch chưa chính xác,... cũng là một trong những nguyên nhân tác động đến thị trường bất động sản một cách rất mạnh mẽ.

- Đánh giá biến động lượng giao dịch bất động sản và so sánh với kỳ trước (Quý III năm 2022) cụ thể như sau:

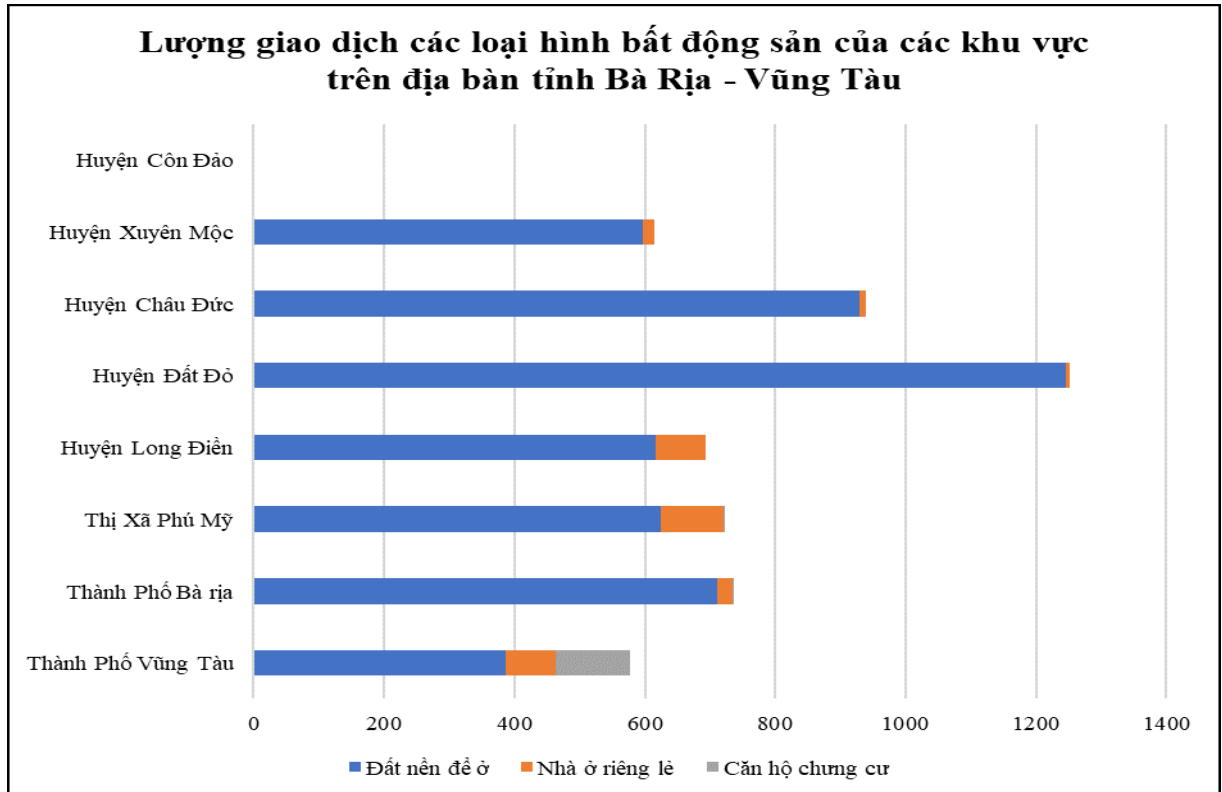
(Đơn vị tính: %)

Loại hình giao dịch	So với kỳ trước (Quý III năm 2022)
Đất nền chuyển nhượng	69.28%
Nhà ở riêng lẻ để bán	55.70%
Căn hộ chung cư để bán	23.41%
Văn phòng cho thuê	58.33%
Mặt bằng thương mại dịch vụ	27.27%



- Về diễn biến tình hình thị trường bất động sản giữa các khu vực trong tỉnh: Qua các số liệu tổng hợp từ Sở Tư pháp, cho thấy rằng lượng giao dịch ở

hầu hết các địa phương trên địa bàn tỉnh đều giảm. Đối với loại hình đất nền thì huyện Đất Đỏ vẫn đang là hai khu vực có lượng giao dịch nhiều nhất (tương tự Quý III 2022), tiếp đến huyện Châu Đức, hầu hết các giao dịch đất nền đều là đất nền nằm trong khu dân cư hiện hữu; đối với thị trường nhà ở, thị xã Phú Mỹ chiếm tỷ trọng lớn nhất, tiếp đến là huyện Long Điền và thành phố Vũng Tàu; đối với loại hình chung cư thì khu vực thành phố Vũng Tàu chiếm đa số, tiếp đến là thị xã Phú Mỹ với số lượng vô cùng nhỏ; còn riêng văn phòng cho thuê và mặt bằng thương mại dịch vụ tập trung chủ yếu tại thành phố Vũng Tàu là chính.



## II. Tổng hợp số liệu báo cáo trong Quý IV/2022

### 1. Về dự án phát triển nhà ở thương mại

- Biểu 1: Không phát sinh dự án mới.

- Biểu 2: Dự án đang triển khai:

Đơn vị báo cáo	Dự án nhà ở thương mại											
	Được chấp thuận, cấp phép mới trong quý			Đang triển khai trong quý			Hình thành trong tương lai đủ đk bán trong quý			Hoàn thành trong quý		
	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ (căn)	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ (căn)	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ
Sở Xây dựng												
- Xây dựng nhà ở để bán	-	-	-	44	5.340	10.656	02	-	275	-	-	-
- Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị	-	-	-	2	2.620	2.017	-	-	-	-	-	-
Tổng cộng	-	-	-	46	9.222	12.673	-	-	-	-	-	-

2. Về dự án cho phép chuyển nhượng đất đã đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để xây dựng nhà ở (đất nền): Không phát sinh dự án mới

### 3. Về dự án nhà ở xã hội

a) Về nhà ở thu nhập thấp đô thị:

Biểu 1: Không phát sinh dự án mới.

Biểu 2: Dự án đang thực hiện:

Đơn vị báo cáo	Dự án nhà ở thu nhập thấp đô thị											
	Được chấp thuận, cấp phép mới trong quý			Đang triển khai trong quý			Hình thành trong tương lai đủ đk bán trong quý			Hoàn thành trong quý		
	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ
Sở Xây dựng	-	-	-	1	-	97	-	-	-	-	-	-
Tổng cộng	-	-	-	1	-	97	-	-	-	-	-	-

b) Về dự án nhà ở công nhân

Biểu 1: không phát sinh.

Biểu 2- các dự án đang triển khai

Đơn vị báo cáo	Dự án nhà ở công nhân											
	Được chấp thuận, cấp phép mới trong quý			Đang triển khai trong quý			Hình thành trong tương lai đủ đk bán trong quý			Hoàn thành trong quý		
	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ
Sở Xây dựng	-	-	-	6	1.909	-	-	-	-	-	-	-
Tổng cộng	-	-	-	6	1.909	-	-	-	-	-	-	-

4. Về dự án du lịch nghỉ dưỡng: không phát sinh dự án mới  
 5. Về giá bán và cho thuê nhà ở và một số loại hình bất động sản khác:  
 6. Về lượng giao dịch bất động sản, chứng chỉ môi giới bất động sản:

Đơn vị báo cáo	Số lượng chứng chỉ môi giới được cấp (chứng chỉ) <sup>1</sup>	Lượng giao dịch BĐS			Ghi chú
		Chung cư (căn)	Đất nền (lô)	Nhà ở riêng lẻ (căn)	
Sở Xây dựng	-				
Sở Tư pháp	-	118	5.112	308	
Tổng cộng	-	118	5.112	308	

7. Tồn kho bất động sản: ./.

<sup>1</sup> Kèm theo biểu mẫu số 4 – thông tin, dữ liệu về chứng chỉ môi giới bất động sản đã cấp trong kỳ Quý III/2022



**PHỤ LỤC 2**  
**BÁO CÁO NĂM 2022**

(Đính kèm văn bản số /SXD-QLN ngày /01/2023 của Sở Xây dựng)

**I. Tình hình chung của thị trường bất động sản năm 2022**

**1. Tổng quan về tình hình bất động sản:**

- Số lượng dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư: 02 dự án với tổng diện tích sử dụng đất 9,7 ha.

- Số lượng các dự án phát triển nhà ở, dự án bất động sản được cấp phép, đang triển khai, đã hoàn thành: Thông tin tại mục II Phục lục này.

- Số lượng dự án, căn hộ đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai (bao gồm nhà ở thương mại, nhà ở xã hội, nhà ở công nhân): 03 dự án với 663 căn nhà ở (nhà liên kế, biệt thự).

- Lượng giao dịch và tổng giá trị giao dịch căn hộ chung cư, nhà ở riêng lẻ, đất nền chuyển nhượng: Thông tin tại mục II Phục lục này.

- Giá nhà ở và một số loại hình bất động sản khác (chung cư, nhà ở riêng lẻ, đất nền, nhà ở xã hội).

- Giá cho thuê văn phòng; mặt bằng thương mại; khách sạn, du lịch nghỉ dưỡng; bất động sản công nghiệp.

- Tồn kho bất động sản: Thông tin tại mục II Phục lục này.

**2. Đánh giá tình hình thị trường bất động sản:**

- Đánh giá về tỷ trọng lượng giao dịch các loại bất động sản trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu năm 2022: Đất nền vẫn đang chiếm ưu là loại hình bất động sản được giao dịch với tỷ trọng lớn nhất gần 90% và cho thấy rằng tình trạng đầu cơ vẫn luôn tiếp diễn cho đến thời điểm hiện tại, tiếp đến là loại hình nhà ở riêng lẻ với tỷ trọng xếp thứ 2 với khoảng gần 8%, tiếp đến là căn hộ chung cư với tỷ trọng khoảng 2,8%, đây là hai loại hình được giao dịch thể hiện nhu cầu ở cao hơn hẳn so với đất nền, dù vẫn có một số trường hợp mang tính chất đầu cơ, còn đối với loại hình văn phòng cho thuê và mặt bằng thương mại dịch vụ thì có tỷ trọng vô cùng thấp, không đáng kể trong tổng số giao dịch bất động sản trên địa bàn tỉnh.

<b>Loại hình giao dịch</b>	<b>Năm 2021</b>	<b>Năm 2022</b>	<b>Tỷ trọng năm 2022</b>
Đất nền chuyển nhượng	52.023	49.091	89,2%
Nhà ở riêng lẻ để bán	5.821	4.335	7,88%
Căn hộ chung cư để bán	1.243	1.545	2,81%
Văn phòng cho thuê	56	34	0,06%
Mặt bằng thương mại dịch vụ	28	31	0,06%

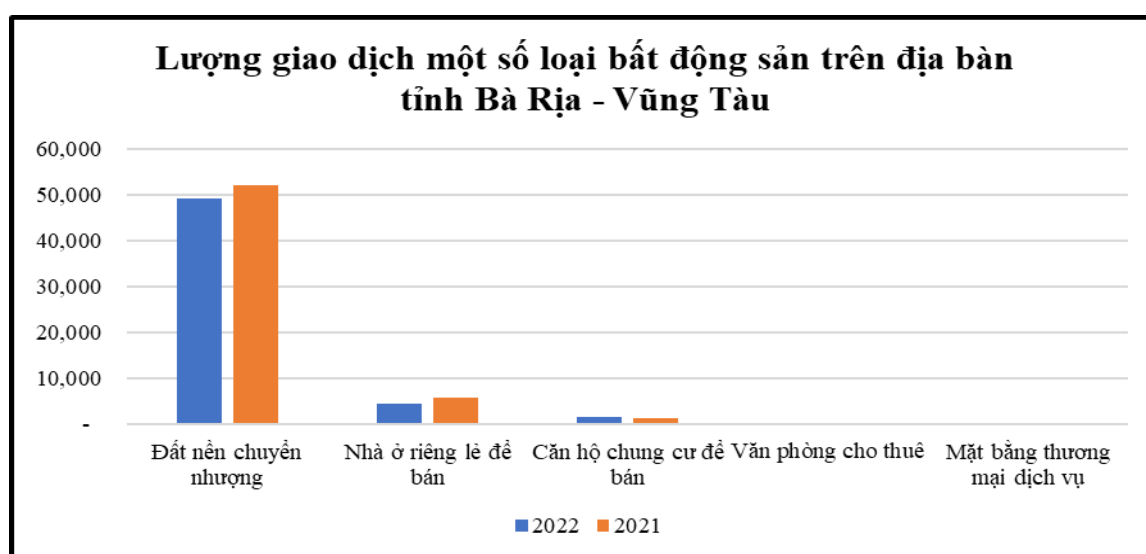
- Đánh giá biến động lượng giao dịch các loại bất động sản: Thị trường bất động sản năm 2022 có sự sụt giảm so với năm 2021. Nhìn chung đều có sự sụt

giảm ở hầu hết các loại hình trừ căn hộ chung cư, và cứ dần về cuối năm lượng giao dịch càng thấp dần đi, cụ thể thị trường đất nền có mức sụt giảm gần 6% so với năm trước, nhà ở riêng lẻ với mức giảm gần 26% so với năm trước và là loại hình có mức sụt giảm cao nhất trong 3 loại hình có tỷ trọng cao, đối với căn hộ chung cư lại biến động ở chiều hướng ngược lại với mức tăng gần 25% so với năm trước, với loại hình văn phòng cho thuê và mặt bằng thương mại dịch vụ có lượng giao dịch không có nhiều thay đổi, tuy mức giảm nhìn trên hệ số tương đối cho thấy khá lớn, tuy nhiên tỷ trọng rất thấp cho nên nhìn về giá trị tuyệt đối thì lại không giảm nhiều.

- Đánh giá biến động lượng giao dịch bất động sản năm 2022 so với năm 2021 cụ thể như sau:

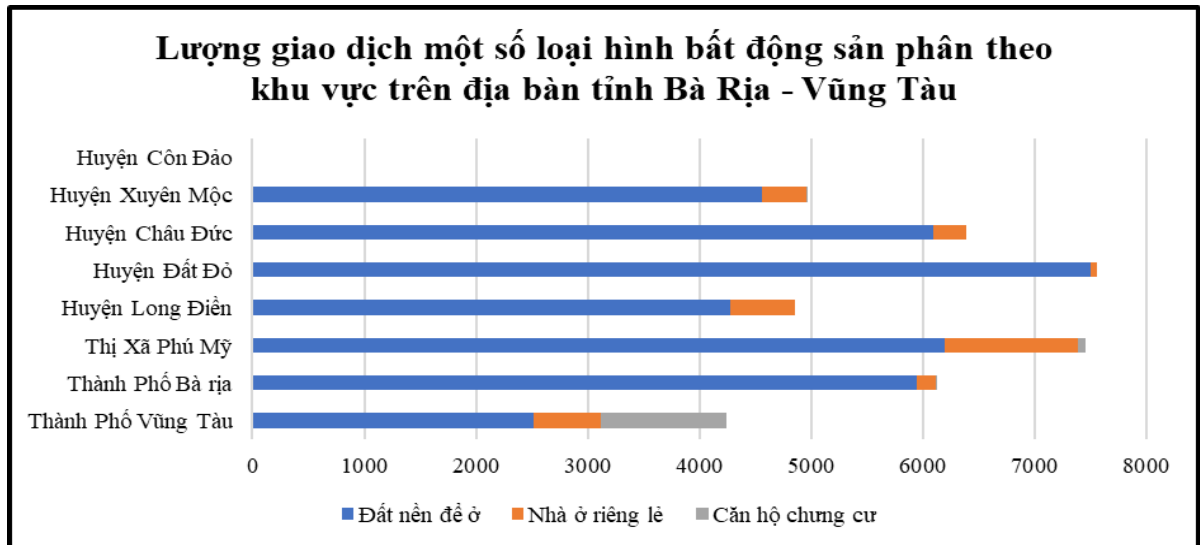
(Đơn vị tính: %)

Loại hình giao dịch	So với năm 2021
Đất nền chuyển nhượng	94,36%
Nhà ở riêng lẻ để bán	74,47%
Căn hộ chung cư để bán	124,30%
Văn phòng cho thuê	60,71%
Mặt bằng thương mại dịch vụ	110,71%

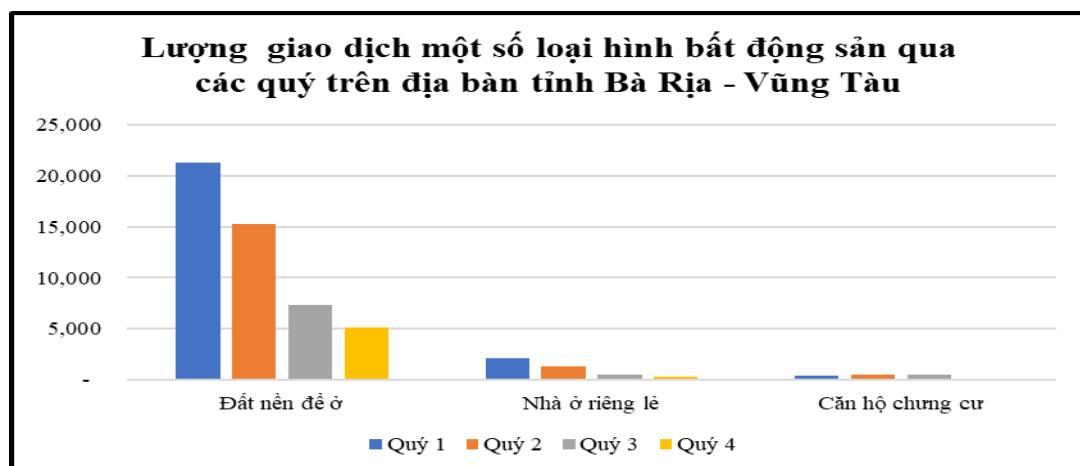


- Về diễn biến tình hình thị trường bất động sản giữa các khu vực trong tỉnh: Qua các số liệu tổng hợp từ Sở Tư pháp, cho thấy rằng đối với loại hình đất nền thì huyện Đất Đỏ đang là hai khu vực có lượng giao dịch nhiều nhất, tiếp đến là thị xã Phú Mỹ và huyện Châu Đức, hầu hết các giao dịch đất nền đều là đất nền nằm trong khu dân cư hiện hữu; đối với nhà ở riêng lẻ thì thị xã Phú Mỹ là khu vực có lượng giao dịch chiếm tỷ trọng lớn nhất, tiếp đến là thành phố Vũng Tàu và huyện Long Điền; đối với loại hình chung cư thì khu vực thành phố Vũng Tàu chiếm đa số lượng giao dịch trên toàn tỉnh, tiếp đến là thị xã Phú

Mỹ với số lượng vô cùng nhỏ; còn riêng văn phòng cho thuê và mặt bằng thương mại dịch vụ tập trung chủ yếu tại thành phố Vũng Tàu là chính.



Nếu nhìn số lượng giao dịch của một số loại hình bất động sản trên địa bàn tỉnh phân bố theo thời gian thì có thể thấy được hầu hết các lượng giao dịch trong năm nay đều phát sinh ở các tháng đầu năm, lúc này thị trường bất động sản mới vừa ổn định lại sau đợt dịch Covid kéo dài, từ đó kích thích các giao dịch bất động sản còn tồn đọng vì chưa thể giao dịch trong thời gian giãn cách xã hội, tuy nhiên lượng giao dịch lại sụt giảm một cách đột ngột và vô cùng mạnh mẽ khi bước sang những tháng đầu của quý II và từ khoảng thời gian nay đến cuối năm 2022, thị trường bất động sản đã chứng kiến tình hình giao dịch vô cùng ảm đạm, và những nguyên nhân dẫn tới sự nguội lạnh của thị trường đã được nêu rõ qua các đánh giá trước, cho nên sẽ không được nhắc lại trong phần này. Đứng trước sự chững lại của thị trường, tất nhiên sẽ ảnh hưởng đến giá của bất động sản, nhất là ở những khu vực quá nóng sốt và có tình trạng đầu cơ cao, tuy nhiên đây cũng sẽ là cơ hội cho những ai có nhu cầu ở thật sự và góp phần định hình, làm ổn định lại thị trường trong nhiều năm sắp tới, và tình hình bất động sản được dự kiến sẽ tiếp tục ảm đạm nếu các vấn đề tồn đọng vẫn chưa được giải quyết triệt để, và đây sẽ là thách thức vô cùng lớn đối với cho thị trường bất động sản năm 2023 của cả nước nói chung và thị trường bất động sản nói riêng.



## II. Tổng hợp số liệu báo cáo trong năm 2022

1. Về dự án phát triển nhà ở thương mại.

- Biểu 1: Không phát sinh dự án mới.

- Biểu 2: Dự án đang triển khai:

Đơn vị báo cáo	Dự án nhà ở thương mại											
	Được chấp thuận, cấp phép mới trong năm			Đang triển khai trong năm			Hình thành trong tương lai đủ đk bán trong năm			Hoàn thành trong năm		
	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ (căn)	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ (căn)	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ
Sở Xây dựng												
- Xây dựng nhà ở để bán	-	-	-	44	5.340	10.656	3	-	663	-	-	-
- Hạ tầng kỹ thuật khu đô thị	-	-	-	2	2.620	2.017	-	-	-	-	-	-
Tổng cộng	-	-	-	46	9.222	12.673	-	-	-	-	-	-

2. Về dự án cho phép chuyển nhượng đất đã đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng để xây dựng nhà ở (đất nền): Không phát sinh dự án mới.

3. Về dự án nhà ở xã hội

c) Về nhà ở thu nhập thấp đô thị:

Biểu 1: Không phát sinh dự án mới.

Biểu 2: Dự án đang thực hiện:

Đơn vị báo cáo	Dự án nhà ở thu nhập thấp đô thị											
	Được chấp thuận, cấp phép mới trong quý			Đang triển khai trong quý			Hình thành trong tương lai đủ đk bán trong quý			Hoàn thành trong quý		
	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ
Sở Xây dựng	-	-	-	1	-	97	-	-	-	-	-	-
Tổng cộng	-	-	-	1	-	97	-	-	-	-	-	-

d) Về dự án nhà ở công nhân

Biểu 1: không phát sinh.

Biểu 2- các dự án đang triển khai

Đơn vị báo cáo	Dự án nhà ở công nhân											
	Được chấp thuận, cấp phép mới trong quý			Đang triển khai trong quý			Hình thành trong tương lai đủ đk bán trong quý			Hoàn thành trong quý		
	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ	Số lượng dự án	Số lượng chung cư (căn)	Số lượng nhà ở riêng lẻ
Sở Xây dựng	-	-	-	6	1.909	-	-	-	-	-	-	-
Tổng cộng	-	-	-	6	1.909	-	-	-	-	-	-	-

4. Về dự án du lịch nghỉ dưỡng: không phát sinh dự án mới
5. Về giá bán và cho thuê nhà ở và một số loại hình bất động sản khác:
6. Về lượng giao dịch bất động sản, chứng chỉ môi giới bất động sản:

Đơn vị báo cáo	Số lượng chứng chỉ môi giới được cấp (chứng chỉ) <sup>2</sup>	Lượng giao dịch BĐS				Ghi chú
		Chung cư (căn)	Đất nền (lô)	Nhà ở riêng lẻ (căn)	Tổng giá trị giao dịch (đồng)	
Sở Xây dựng	679					
Sở Tư pháp	-	1.545	49.091	4.335		
Tổng cộng	679	1.545	49.091	4.335		

7. Tồn kho bất động sản:./.

<sup>2</sup> Kèm theo biểu mẫu số 4 – thông tin, dữ liệu về chứng chỉ môi giới bất động sản đã cấp trong kỳ Quý III/2022